**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM**

**KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

A picture containing shape

Description automatically generated

Logo

Description automatically generated

**TIỂU LUẬN MÔN HỌC**

**THIẾT KẾ WEB**

**THIẾT KẾ WEBSITE BÁN QUẦN ÁO NGƯỜI LỚN**

**GVHD: Phan Thị Ngọc Mai**

**Thực hiện:**

**Trần Gia Quỳnh -2001216100**

**Phạm Thị Thảo Sương-2001216113**

**TP.Hồ Chí Minh – 03/2023**

**MỤC LỤC**

[**LỜI MỞ ĐẦU** 4](#_Toc136284369)

[**Chương 1. TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI** 5](#_Toc136284370)

[**1.** **Tên Đề Tài** 5](#_Toc136284371)

[**2.** **Mục Tiêu của Đề Tài** 5](#_Toc136284372)

[**3.** **Ý Nghĩa Của Đề Tài** 5](#_Toc136284373)

[**4.** **Đối Tượng Của Đề Tài** 5](#_Toc136284374)

[**5.** **Một Số Trang Chính Của Website.** 5](#_Toc136284375)

[**Chương 2. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ** 6](#_Toc136284376)

[**1.** **HTML** 6](#_Toc136284377)

[**2.** **Ngôn ngữ CSS** 7](#_Toc136284378)

[**3.** **Ngôn ngữ Javascript** 9](#_Toc136284379)

[**4.** **Bootstrap** 11](#_Toc136284380)

[**Chương 3.** **THIẾT KẾ WEBSITE BCC** 13](#_Toc136284381)

[**2.1 logo** 14](#_Toc136284382)

[**2.2 Trang chủ: 14**](#_Toc136284383)

[2.3 Trang Sale 14](#_Toc136284384)

[2.4 Trang Nữ 15](#_Toc136284385)

[2.5 Trang Nam 15](#_Toc136284386)

[2.6 Bộ sưu tập 16](#_Toc136284387)

[2.7 Trang đăng kí 17](#_Toc136284388)

[2.8 Trang đăng nhập 17](#_Toc136284389)

[2.9 Trang giỏ hàng 18](#_Toc136284390)

[**Chương 4. KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN** 18](#_Toc136284391)

[1.Kết luận đề tài: 18](#_Toc136284392)

[**2. Kết quả đạt được : 18**](#_Toc136284393)

[3**. Hướng phát triển**: 19](#_Toc136284394)

**DANH MỤC ẢNH**

[hình 1: sơ đồ 14](#_Toc136284708)

[hình 2: logo 14](#_Toc136284709)

[hình 3: TRANG CHỦ 14](#_Toc136284710)

[hình 4: TRANG SALE 15](#_Toc136284711)

[hình 5: TRANG NỮ 15](#_Toc136284712)

[hình 6: TRANG NAM 16](#_Toc136284713)

[hình 7: TRANG BỘ SƯU TẬP 16](#_Toc136284714)

[hình 8: TRANG ĐĂNG KÝ 17](#_Toc136284715)

[hình 9: TRANG ĐĂNG NHẬP 17](#_Toc136284716)

[hình 10: TRANG GIỎ HÀNG 18](#_Toc136284717)

# **LỜI MỞ ĐẦU**

Ngày nay, công nghệ thông tin đã có những bước phát triển mạnh mẽ theo cả chiều rộng và sâu. Máy tính điện tử không còn là một thứ phương tiện quý hiếm mà đang ngày càng trở thành một công cụ làm việc và giải trí thông dụng của con người, không chỉ nơi làm việc mà còn ngay cả trong gia đình. Đặt biệt là công nghệ thông tin đã áp dụng trên mọi lĩnh vực kinh tế, chính trị, xã hội,…. Ứng dụng công nghệ thông tin và tin học hóa được xem là một trong yếu tố mang tính quyết định trong hoạt động của quốc gia, tổ chức và trong cả cửa hàng. Nó đóng vai trò hết sức quan trọng và có thể tạo nên bước đột phá mạnh mẽ.

Mạng INTERNET là một trong những sản phẩm có giá trị hết sức lớn lao và ngày càng trở nên một công cụ không thể thiếu, là nền tảng để truyền tải, trao đổi thông tin trên toàn cầu. bằng INTERNET chúng ta đã thực hiện những công việc với tốc độ nhanh hơn, chi phí thấp hơn nhiều so với cách thức truyền thống. Chính điều này, đã thúcc đẩy khai sinh và phát triển của thương mại điện tử trên khắp thế giới, làm biến đổi đáng kể bộ mặt của văn hóa, nâng cao đời sống con người. Trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, thương mại điện tử đã khẳng định được xúc tiến và thúc đẩy sự phát triển của doan nghiệp. Đối với một cửa hàng, việc quảng bá và giới thiệu sản phẩm đến khách hàng đáp ứng nhu cầu mua sắm ngày càng cao của khách hàng sẽ là nhất thiết. vì vậy nhóm chúng em đã thực hiện đề tài “**Xây dựng Website bán quần áo người lớn”.** Cửa hàng có thể đưa sản phẩm của mình và quản lý website đó, khách hàng có thể đặt mua, mua hàng mà không cần đến cửa hàng, cửa hàng sẽ gửi sản phẩm đến tận tay khách hàng. Website là nơi cửa hàng quảng bá tốt nhất tất cả các sản phẩm mình bán ra.

# **Chương 1. TỔNG QUAN VỀ ĐỀ TÀI**

1. **Tên Đề Tài**

Xây dựng Website bán quần áo người lớn

1. **Mục Tiêu của Đề Tài**

Khi đi xây dựng một website việc đầu tiên chúng ta cần hình dung ra xem chúng ta cần phải thiết kế cái gì cho website của mình. Không có mục tiêu rõ ràng thì website đó trở nên sai lầm, lan man. Thiết kế cẩn thận và định hưỡng rỏ ràng là chìa khóa hướng đến thành công của việc xây dựng một website. Vận dụng tổng hợp những kiến thức đã học để tiến đến thiết kế bán hàng online nhằm giải quyết những khó khăn hiện tại của cửa hàng. Thực hiện tìm hiểu thương mại điện tử của Việt Nam để triển khai hệ thống thương mai điện tử của cửa hàng cho phù hợp. Khai phá lợi ích của Internet để hướng đến một môi trường kinh doanh toàn cầu.

Giảm chi phí bán hàng giao dịch và tiếp thị. Bằng phương tiện Internet/Web, một nhân viên bán hàng có thể giao dịch với nhiều khách hàng, catalogue điện tử trên Web phong phú hơn nhiều và thường xuyên cập nhật so với catalogue in ấn chỉ với khuôn khổ giới hạn và luôn luôn lỗi thời.

Internet/Web giúp người tiêu thụ và các cửa hàng kinh doanh giảm đáng kể thơi gian và chi phí giao dịch. Thời gian giao dịch qua Internet chỉ bằng 7% giao dịch qua Fax, chi phí thanh toán qua Internet chỉ bằng 10 hay 20% chi phí thanh toán theo lối thông thường. Những trở ngại việc tiếp cận Internet/Web trong hầu hết các trường hợp sẽ mang lại nhiều lợi ích trong kinh doanh

* *Khi xây dựng một Website chúng ta cần:*
* Xác định đối tượng khách hàng là ai?
* Website có mục đích gì?
* Xác định rỏ những chủ đề của Website là gì?
* Thiết lập các khối thông tin chính mầ website cung cấp

1. **Ý Nghĩa Của Đề Tài**
2. **Đối Tượng Của Đề Tài**

Website thiết kế bán hàng quần áo cho cả nam và nữ

1. **Một Số Trang Chính Của Website.**

* **Trang chủ:** đây là trang giới thiệu các sản phẩm nổi bật của cửa hàng
* **Bộ sưu tập:** giới thiệu những su hướng thời trang mới nhất của cửa hàng
* **Trang Nam:** giới thiệu những mẫu quần áo cho nam
* **Trang Nữ:** giới thiệu những mẫu quần áo cho nữ
* **Trang đăng ký:** khai báo mọi thông tin của khách hàng
* **Trang đăng nhập :** đăng nhập vào tài khoản của khách hàng
* **Trang giỏ hàng:** cho biết mọi thông về sảm phẩm đã thêm vào giỏ
* **Trang chi tiết sản phẩm:** cho biết mọi thông tin của các sản phẩm tại cửa hàng

# **Chương 2. GIỚI THIỆU CÔNG NGHỆ**

1. **HTML**

* **HTML là gì?**

[**HTML**](https://topdev.vn/viec-lam-it/html-kt75)( **Hypertext Markup Language**) tạm dịch là Ngôn ngữ đánh dấu [siêu văn bản](https://vi.wikipedia.org/wiki/Si%C3%AAu_v%C4%83n_b%E1%BA%A3n), được sử dụng để tạo và cấu trúc các thành phần trong trang web hoặc ứng dụng, phân chia các đoạn văn, heading, titles, blockquotes… và **HTML** không phải là ngôn ngữ lập trình.

Một tài liệu HTML được hình thành bởi các phần tử HTML (HTML Elements) được quy định bằng các cặp thẻ (tag và attributes). Các cặp thẻ này được bao bọc bởi một dấu ngoặc ngọn (ví dụ <html>) và thường là sẽ được khai báo thành một cặp, bao gồm thẻ mở và thẻ đóng.

Nhưng một số thẻ đặc biệt lại không có thẻ đóng và dữ liệu được khai báo sẽ nằm trong các thuộc tính (ví dụ như thẻ <img>).

Cha đẻ của HTML là **Tim Berners-Lee**, cũng là người khai sinh ra World Wide Web và chủ tịch của **World Wide Web Consortium** (W3C – tổ chức thiết lập ra các chuẩn trên môi trường Internet). Các thiết lập và cấu trúc HTML được vận hành và phát triển bởi World Wide Web Consortium.

* **HTML hoạt động ra sao?**

Khi bạn gõ ra 1 tên miền, trình duyệt mà bạn đang sử dụng sẽ kết nối tới 1 máy chủ web, bằng cách dùng 1 địa chỉ IP, vốn được thấy bằng cách phân giải tên miền đó (DNS). Máy chủ web chính là 1 máy tính được kết nối tới internet và nhận các yêu cầu tới trang web từ trình duyệt của bạn. Máy chủ sau đó sẽ gửi trả thông tin về trình duyệt của bạn, là 1 tài liệu HTML, để hiển thị trang web!

Một tập tin HTML sẽ bao gồm các phần tử HTML và được lưu lại dưới đuôi mở rộng là **.html** hoặc **.htm**. Khi một tập tin HTML được hình thành, việc xử lý nó sẽ do trình duyệt web đảm nhận. Trình duyệt sẽ đóng vai trò đọc hiểu nội dung HTML từ các thẻ bên trong và sẽ chuyển sang dạng văn bản đã được đánh dấu để đọc, nghe hoặc hiểu (do các bot máy tính hiểu).

Bạn có thể xem chúng bằng cách sử dụng bất kỳ trình duyệt web nào (như Google Chrome, Safari, hay Mozilla Firefox). Trình duyệt đọc các files HTML này và xuất bản nội dung lên internet sao cho người đọc có thể xem được nó.

Thông thường, trung bình một web chứa nhiều trang web HTML, ví dụ như: trang home, trang product, trang blog…

* **Cấu trúc một đoạn HTML**

Mỗi trang HTML chứa một bộ các **tag**(cũng được gọi là **elements**). Mỗi thẻ sẽ có những tác dụng nhất định, giúp xây dựng nên một cấu trúc hoàn chỉnh cho Website. Bạn có thể xem như là việc xây dựng từng khối của một trang web. Nó tạo thành cấu trúc cây thư mục bao gồm section, paragraph, heading, và những khối nội dung khác.

* **Ưu và nhược điểm HTML**

HTML là một ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản nên nó sẽ có vai trò xây dựng cấu trúc siêu văn bản trên một website, hoặc khai báo các tập tin kỹ thuật số (media) như hình ảnh, video, nhạc. Tuy nhiên, HTML có ưu và nhược điểm của riêng nó.

* **Ưu điểm:**
* Được sử dụng rộng rãi, có rất nhiều nguồn tài nguyên hỗ trợ và cộng đồng sử dụng lớn.
* Học đơn giản và dễ hiểu.
* Mã nguồn mở và hoàn toàn miễn phí.
* Markup gọn gàng và đồng nhất.
* Tiêu chuẩn thế giới được vận hành bởi World Wide Web Consortium (W3C).
* Dễ dàng tích hợp với các ngôn ngữ backend như PHP, Python…
* **Khuyết điểm:**
* Được dùng chủ yếu cho web tĩnh. Đối với các tính năng động như update hay realtime thời gian thực, bạn cần sử dụng JavaScript hoặc ngôn ngữ backend bên thứ 3 như PHP.
* Một số trình duyệt chậm hỗ trợ tính năng mới.

1. **Ngôn ngữ CSS**

* **CSS là gì?**

**CSS(** Cascading Style Sheets) là một ngôn ngữ được sử dụng để **tìm và định dạng** lại các phần tử được tạo ra bởi các ngôn ngữ đánh dấu .Nói ngắn gọn hơn là ngôn ngữ tạo phong cách cho trang web. Bạn có thể hiểu đơn giản rằng, nếu HTML đóng vai trò định dạng các phần tử trên website như việc tạo ra các đoạn văn bản, các tiêu đề, bảng,…thì CSS sẽ giúp chúng ta có thể thêm style vào các phần tử HTML đó như đổi bố cục, màu sắc trang, đổi màu chữ, font chữ, thay đổi cấu trúc…

CSS được phát triển bởi **W3C** ([World Wide Web Consortium](https://www.w3.org/)) vào năm 1996, vì HTML không được thiết kế để gắn tag để giúp định dạng trang web.

Phương thức hoạt động của CSS là nó sẽ tìm dựa vào các vùng chọn, vùng chọn có thể là tên một thẻ HTML, tên một ID, class hay nhiều kiểu khác. Sau đó là nó sẽ áp dụng các thuộc tính cần thay đổi lên vùng chọn đó.

Mối tương quan giữa HTML và CSS rất mật thiết. HTML là ngôn ngữ markup (nền tảng của site) và CSS định hình phong cách (tất cả những gì tạo nên giao diện website), chúng là không thể tách rời.

* **Bố cục và cấu trúc một đoạn CSS**
* Bố cục của một đoạn CSS chủ yếu dựa vào hình hộp và mỗi hộp đều chiếm những khoảng trống trên trang của bạn với các thuộc tính như:
* **Padding**: Gồm không gian xung quanh nội dung (ví dụ: xung quanh đoạn văn bản).
* **Border**: Là đường liền nằm ngay bên ngoài phần đệm.
* **Margin**: Là khoảng cách xung quanh bên ngoài của phần tử.
* Cấu trúc của một đoạn CSS

vùng chọn {    thuộc tính : giá trị;    thuộc tính: giá trị;    ..... }

Nghĩa là nó sẽ được khai báo bằng vùng chọn, sau đó các thuộc tính và giá trị sẽ nằm bên trong cặp dấu ngoặc nhọn {}. Mỗi thuộc tính sẽ luôn có một giá trị riêng, giá trị có thể là dạng số, hoặc các tên giá trị trong danh sách có sẵn của CSS. Phần giá trị và thuộc tính phải được cách nhau bằng dấu hai chấm, và mỗi một dòng khai báo thuộc tính sẽ luôn có dấu chấm phẩy ở cuối. Một vùng chọn có thể sử dụng không giới hạn thuộc tính.

#### **Định nghĩa của các phần này như sau:**

* **Bộ chọn (Selector):**là mẫu để chọn phần tử HTML mà bạn muốn định nghĩa phong cách. Các selector được áp dụng cho các trường hợp sau:
  + Tất cả phần tử theo một dạng cụ thể nào đó, ví dụ phần tử tiêu đề h1.
  + Thuộc tính id và class của các phần tử.
  + Các phần tử dựa vào mối liên quan với các phần tử khác trong cây phân cấp tài liệu.
* **Khai báo (Declaration)**: Khối khai báo chứa một hoặc nhiều khai báo, phân tách với nhau bằng các dấu chấm phẩy. Mỗi khai báo gồm tên và giá trị đặc tính CSS, phân tách bằng dấu phẩy. Khai báo CSS luôn kết thúc bằng dấu chấm phẩy, khối khai báo nằm trong các dấu ngoặc móc. Trong ví dụ dưới đây, các phần tử <p> sẽ được căn giữa, chữ màu đỏ.

p { color: red; text-align: center; }

* **Thuộc tính (Properties):** Những cách mà bạn có thể tạo kiểu cho một phần tử HTML. (Với trường hợp này thì color được xem là một trong những  thuộc tính của phần tử p). Chính vì vậy, với CSS thì bạn chỉ cần lựa chọn thuộc tính mà chính bạn muốn tác động nhất trong bộ quy tắc của mình.
* **Giá trị thuộc tính:** Ở bên phải của thuộc tính sau dấu hai chấm(:), chúng ta sẽ sở hữu giá trị thuộc tính mà việc lựa chọn trong số đó sẽ xuất hiện nhiều lần để có thể cho một thuộc tính cụ thể nào đó.
* **Tại sao sử dụng CSS?**

Đây là ba lợi ích chính của CSS:

* + - **Giải quyết một vấn đề lớn**
* Trước khi có CSS, các thẻ như phông chữ, màu sắc, kiểu nền, các sắp xếp phần tử, đường viền và kích thước phải được lặp lại trên mọi trang web. Đây là một quá trình rất dài tốn thời gian và công sức. Ví dụ: Nếu bạn đang phát triển một trang web lớn nơi phông chữ và thông tin màu được thêm vào mỗi trang, nó sẽ trở thành một quá trình dài và tốn kém. CSS đã được tạo ra để giải quyết vấn đề này. Đó là một khuyến cáo của W3C.
* Nhờ CSS mà source code của trang Web sẽ được tổ chức gọn gàng hơn, trật tự hơn. Nội dung trang web sẽ được tách bạch hơn trong việc định dạng hiển thị. Từ đó, quá trình cập nhập nội dung sẽ dễ dàng hơn và có thể hạn chế tối thiểu làm rối cho mã HTML.
  + - **Tiết kiệm rất nhiều thời gian**
* Định nghĩa kiểu CSS được lưu trong các tệp CSS bên ngoài vì vậy có thể thay đổi toàn bộ trang web bằng cách thay đổi chỉ một tệp. Sử dụng CSS sẽ giúp bạn không cần thực hiện lặp lại các mô tả cho từng thành phần. Từ đó, bạn có thể tiết kiệm được tối đa thời gian làm việc với nó, làm code ngắn lại giúp kiểm soát dễ dàng hơn các lỗi không đáng có.
* CSS tạo ra nhiều style khác nhau nên có thể được áp dụng với nhiều trang web, từ đó giảm tránh việc lặp lại các định dạng của các trang web giống nhau.
  + - **Cung cấp thêm các thuộc tính**
* CSS cung cấp các thuộc tính chi tiết hơn HTML để định nghĩa giao diện của trang web. CSS giúp người dùng nhiều styles trên một trang web HTML nên khả năng điều chỉnh trang của bạn trở nên vô hạn.

1. **Ngôn ngữ Javascript**

* **JavaScript là gì?**

JavaScript là ngôn ngữ lập trình được nhà phát triển sử dụng để tạo trang web tương tác. Từ làm mới bảng tin trên trang mạng xã hội đến hiển thị hình ảnh động và bản đồ tương tác, các chức năng của JavaScript có thể cải thiện trải nghiệm người dùng của trang web. Là ngôn ngữ kịch bản phía máy khách, JavaScript là một trong những công nghệ cốt lõi của World Wide Web. Ví dụ: khi duyệt internet, bất cứ khi nào bạn thấy quảng cáo quay vòng dạng hình ảnh, menu thả xuống nhấp để hiển thị hoặc màu sắc phần tử thay đổi động trên trang web cũng chính là lúc bạn thấy các hiệu ứng của JavaScript.

* **JavaScript dùng để làm gì?**

Trước đây, các trang web có dạng tĩnh, tương tự như các trang trong một cuốn sách. Một trang tĩnh chủ yếu hiển thị thông tin theo một bố cục cố định và không làm được mọi thứ mà chúng ta mong đợi như ở một trang web hiện đại. JavaScript dần được biết đến như một công nghệ phía trình duyệt để làm cho các ứng dụng web linh hoạt hơn. Sử dụng JavaScript, các trình duyệt có thể phản hồi tương tác của người dùng và thay đổi bố cục của nội dung trên trang web.

Khi ngôn ngữ này phát triển hoàn thiện, các nhà phát triển JavaScript đã thiết lập các thư viện, khung và cách thức lập trình cũng như bắt đầu sử dụng ngôn ngữ này bên ngoài trình duyệt web. Ngày nay, bạn có thể sử dụng JavaScript để thực hiện hoạt động phát triển cả ở phía máy khách và máy chủ. Dưới đây là một số trường hợp sử dụng phổ biến:

Trước đây, các trang web có dạng tĩnh, tương tự như các trang trong một cuốn sách. Một trang tĩnh chủ yếu hiển thị thông tin theo một bố cục cố định và không làm được mọi thứ mà chúng ta mong đợi như ở một trang web hiện đại. JavaScript dần được biết đến như một công nghệ phía trình duyệt để làm cho các ứng dụng web linh hoạt hơn. Sử dụng JavaScript, các trình duyệt có thể phản hồi tương tác của người dùng và thay đổi bố cục của nội dung trên trang web.

Khi ngôn ngữ này phát triển hoàn thiện, các nhà phát triển JavaScript đã thiết lập các thư viện, khung và cách thức lập trình cũng như bắt đầu sử dụng ngôn ngữ này bên ngoài trình duyệt web. Ngày nay, bạn có thể sử dụng JavaScript để thực hiện hoạt động phát triển cả ở phía máy khách và máy chủ. Dưới đây là một số trường hợp sử dụng phổ biến:

* **JavaScript hoạt động như thế nào?**

Tất cả các ngôn ngữ lập trình đều hoạt động bằng cách dịch cú pháp giống tiếng Anh thành mã máy, hệ điều hành sau đó sẽ chạy mã này. JavaScript được phân loại khái quát là một ngôn ngữ viết tập lệnh hoặc một ngôn ngữ diễn giải. Mã JavaScript được diễn giải, tức là được công cụ JavaScript dịch trực tiếp sang mã ngôn ngữ máy cơ bản. Với các ngôn ngữ lập trình khác, trình biên dịch sẽ biên dịch toàn bộ mã thành mã máy trong một bước riêng. Như vậy, tất cả các ngôn ngữ viết tập lệnh đều là ngôn ngữ lập trình, nhưng không phải tất cả các ngôn ngữ lập trình đều là ngôn ngữ viết tập lệnh.

* **Công cụ JavaScript**

Công cụ JavaScript là một chương trình máy tính chạy mã JavaScript. Các công cụ JavaScript đầu tiên chỉ là bộ diễn giải, nhưng tất cả các công cụ hiện đại đều sử dụng biên dịch tại chỗ hoặc thời gian chạy để cải thiện hiệu suất.

* **So sánh giữa HTML, CSS và JavaScript**

Cả ba ngôn ngữ cùng nhau tạo ra trải nghiệm người dùng tích cực trên bất kỳ trang web nào. Trong khi HTML và CSS chủ yếu có thể điều chỉnh nội dung tĩnh, chúng có thể tích hợp với mã JavaScript phía máy khách để cập nhật nội dung một cách linh hoạt.

* **JavaScript mang lại những lợi ích gì?**
* **Dễ dàng học và sử dụng** Cú pháp của JavaScript được lấy cảm hứng từ ngôn ngữ lập trình Java, rất dễ để học và viết mã. Các nhà phát triển sử dụng JavaScript trong hầu hết các trang web và ứng dụng di động để viết tập lệnh phía máy khách. Node.js cũng đã trở nên hết sức phổ biến đối với việc viết mã backend trong thập kỷ qua. Nhiều nền tảng phát trực tuyến và video phổ biến đã được viết mã bằng Node.js.
  + **Có thể không phụ thuộc vào nền tảng**
  + Không giống như các ngôn ngữ lập trình khác, bạn có thể chèn JavaScript vào bất kỳ trang web nào và sử dụng với nhiều ngôn ngữ và khung phát triển web khác. Sau khi viết, bạn có thể chạy mã JavaScript trên bất kỳ máy nào. Do đó, với JavaScript, việc phát triển ứng dụng có thể không phụ thuộc vào nền tảng.
  + **Giảm tải máy chủ**
  + Bạn có thể sử dụng JavaScript để giảm tải máy chủ và tắc nghẽn mạng vì JavaScript có thể chạy các phép toán logic và thực hiện nhiều công việc của máy chủ trên chính máy khách. Ví dụ: hãy xem xét quá trình điền một biểu mẫu đăng ký. JavaScript nhanh chóng kiểm tra xem bạn đã nhập số có 10 chữ số cho trường điện thoại di động hay chưa. Nếu những yêu cầu này được gửi đến máy chủ, trang của bạn sẽ tải lại mỗi khi có lỗi, làm cho quá trình đăng ký rất chậm chạp và tẻ nhạt.
  + **Cải thiện giao diện người dùng**
  + JavaScript tạo ra các trang web tinh tế giúp thuận tiện trong việc tìm kiếm và xử lý thông tin phức tạp. Các nhà phát triển áp dụng JavaScript để mở rộng chức năng và độ dễ đọc cũng như để tương tác giữa người dùng và trang web hiệu quả hơn.
  + **Hỗ trợ đồng thời**
  + JavaScript có thể chạy song song nhiều tập hợp hướng dẫn khác nhau. Về phần backend, Node.js có thể giải quyết và xử lý các phản hồi của máy chủ được mở rộng quy mô mà không tiêu tốn cùng một lượng băng thông để làm việc đó.
  + **JavaScript có những giới hạn gì?**

Ngôn ngữ lập trình sử dụng các biến làm phần giữ chỗ cho các giá trị dữ liệu thực tế. Ví dụ: trong một khối mã, nhà phát triển có thể viết x = 5 và y = x + 1. Khi mã chạy, máy tính sẽ tự động thay đổi x và y tương ứng thành 5 và 6 để thực hiện các hàm đối với chúng. Dữ liệu có thể là nhiều loại khác nhau, chẳng hạn như một chuỗi văn bản, số hoặc ngày. Đó là lý do hầu hết các ngôn ngữ lập trình đều cho phép bạn xác định kiểu biến. Khi đã xác định, kiểu biến sẽ không thay đổi; bạn không thể lưu trữ số trong các biến chuỗi.

* + **Ngôn ngữ định kiểu yếu**

JavaScript là một ngôn ngữ định kiểu yếu, có nghĩa là không cho phép người lập trình xác định kiểu biến. Một biến có thể lưu trữ bất kỳ kiểu dữ liệu nào trong thời gian chạy và các phép toán sẽ giả định kiểu của biến. Kết quả cũng có thể bị ép chuyển thành một kiểu dữ liệu khác. Ví dụ: một phép toán có thể trả về kết quả là chuỗi "5" thay vì số 5. Điều này có thể dẫn đến những sai lầm vô tình khi viết mã và lỗi trong mã do có lỗi về kiểu loại.

1. **Bootstrap**

* **Bootstrap là gì?**

Bootstrap là một framework bao gồm các HTML, CSS và JavaScript template dùng để phát triển website chuẩn responsive.

**Bootstrap** cho phép quá trình thiết kế website diễn ra nhanh chóng và dễ dàng hơn dựa trên những thành tố cơ bản sẵn có như typography, forms, buttons, tables, grids, navigation, image carousels… Cùng **Mắt Bão** tìm hiểu tính năng và lợi ích mang lại cho lập trình viên của ***Bootstrap là gì*** nhé!

***Bootstrap*** là một bộ sưu tập miễn phí của các ***mã nguồn mở*** và công cụ dùng để tạo ra một mẫu webiste hoàn chỉnh. Với các thuộc tính về giao diện được quy định sẵn như kích thước, màu sắc, độ cao, độ rộng…, các **designer** có thể sáng tạo nhiều sản phẩm mới mẻ nhưng vẫn tiết kiệm thời gian khi làm việc với **framework** này trong quá trình ***thiết kế giao diện website***.

* **Lịch sử của Bootstrap**
* Bootstrap trải qua nhiều chặng đường phát triển và cập nhật mới

Bootstrap là sản phẩm của Mark Otto và Jacob Thornton tại Twitter. Nó được xuất bản như là một mã nguồn mở vào ngày 19/8/2011 trên GitHub. Tên gọi ban đầu là Twitter Blueprint.

Đến ngày 31/1/2012, **Bootstrap phiên bản 2** đã được phát hành. **Bootstrap 2** được bổ sung bố cục lưới 12 cột với thiết kế tùy chỉnh đáp ứng cho nhiều màn hình kích thước. Tiếp nối sự thành công của phiên bản 2, **Bootstrap 3** ra đời vào ngày 19/8/2013 với giao diện tương thích với smartphone.

Chỉ 3 năm sau ngày ra mắt, **Bootstrap** đã trở thành No.1 project trên **GitHub**. Vào tháng 10/2014, Mark Otto công bố phiên bản **Bootstrap 4** đang được phát triển. Phiên bản alpha đầu tiên của **Bootstrap 4** đã được triển khai vào tháng 8/2015. Phiên bản mới nhất của Bootstrap được giới thiệu đến người dùng là **Bootstrap 4.3.1**. Cho đến nay, **Bootstrap** vẫn là một trong những **framework thiết kế website** có lượng người dùng “khủng” nhất.

* **file chính của Bootstrap**
  + **Bootstrap.CSS**
* Nó là một **Framework CSS** có chức năng quản lý và sắp xếp bố cục của các trang Web. HTML có nhiệm vụ quản lý cấu trúc và nội dung thì CSS sẽ xử lý bố cục của Website. Vì vậy mà hai cấu trúc này phải tồn tại cùng nhau để thực hiện được hành động cụ thể.
* Giờ bạn sẽ không phải tốn thời gian để chỉnh sửa thủ công chỉ để thay đổi một thiết kế nhỏ. Thay vào đó, bạn có thể dùng CSS để tạo giao diện thống nhất trên nhiều Website mà không bị giới hạn.
* Hàm CSS không chỉ giới hạn ở kiểu văn bản mà còn dùng định dạng như bảng, bố cục hình. Bạn cần mất một ít thời gian để CSS ghi nhớ hết tất cả các khai báo và bộ chọn.

**Bootstrap.JS**

* + File JavaScript sẽ chịu trách nhiệm cho việc tương tác của các trang Web
* Đây là phần cốt lõi vì chứa các **File JavaScript**, nó chịu trách nhiệm cho việc tương tác của Website. Để tiết kiệm thời gian viết cú pháp JavaScript mà nhiều nhà phát triển sẽ sử dụng jQuery. Đây là thư viện JavaScript mã nguồn mở, đa nền tảng giúp bạn thêm nhiều chức năng vào trang Web.
* Theo kinh nghiệm của tôi, jQuery sẽ thực hiện một số chức năng như:
* Thực hiện các yêu cầu của Ajax như: loại trừ dữ liệu đến từ một vị trí khác một cách linh hoạt.
* Giúp tạo các tiện ích bằng bộ sưu tập Plugin JavaScript.
* jQuery sẽ tạo hình động tùy chỉnh bằng các thuộc tính của CSS.
* Thêm một số tính năng động cho nội dung các trang Web của bạn.
* Tuy **Bootstrap** với các thuộc tính Element HTML và CSS có thể hoạt động tốt, nhưng vẫn cần jQuery để tạo thiết kế Responsive. Nếu thiếu đi phần này, bạn chỉ có thể dùng các phần tĩnh của CSS mà thôi.

**Glyphicons**

* Trong giao diện trang Web, phần không thể thiếu chính là Icons. Chúng thường được liên kết với các dữ liệu nhất định và các hành động trong giao diện người dùng.
* **Bootstrap** dùng Glyphicons để đáp ứng nhu cầu trên và nó đã mở khóa bộ Halflings Glyphicons để bạn sử dụng miễn phí. Tại bản miễn phí, tuy chỉ có giao diện chuẩn nhưng phù hợp với các chức năng thiết yếu.
* Nếu như bạn muốn có các Icon phong cách hơn thì có thể mua bộ bộ Icon Premium khác nhau. Chắc chắn các Icon tại Glyphicons sẽ giúp cho trang Web của bạn trông đẹp và nổi bật hơn.
* **Tại sao nên dùng Bootstrap**

Bootstrap rất phổ biến và là một lựa chọn tối ưu trong thiết kế web

Giữa muôn vàn ứng dụng thiết kế website hiện nay, **Bootstrap** vẫn có khả năng cạnh tranh cao là nhờ những đặc điểm nổi bật sau:

* Dễ dàng thao tác

**Cơ chế hoạt động của Bootstrap** là dựa trên xu hướng **mã nguồn mở HTML, CSS và Javascript**. Người dùng cần trang bị [kiến thức](https://wiki.matbao.net/kien-thuc/) cơ bản 3 mã này mới có thể **sử dụng Bootstrap** hiệu quả. Bên cạnh đó, các mã nguồn này cũng có thể dễ dàng thay đổi và chỉnh sửa tùy ý.

* Tùy chỉnh dễ dàng

**Bootstrap** được tạo ra từ các mã nguồn mở cho phép designer linh hoạt hơn. Giờ đây có thể lựa chọn những thuộc tính, phần tử phù hợp với dự án họ đang theo đuổi. ***CDN Boostrap*** còn giúp bạn tiết kiệm dung lượng vì không cần tải mã nguồn về máy.

* Chất lượng sản phẩm đầu ra hoàn hảo

**Bootstrap** là sáng tạo của các lập trình viên giỏi trên khắp thế giới. **Bootstrap** đã được nghiên cứu và thử nghiệm trên các thiết bị. Được kiểm tra nhiều lần trước khi đưa vào sử dụng. Do đó, khi chọn ***Bootstrap***, bạn có thể tin rằng mình sẽ tạo nên những sản phẩm với chất lượng tốt nhất.

* Độ tương thích cao

Điểm cộng lớn nhất của Bootstrap là khả năng tương thích với mọi trình duyệt và nền tảng. Đây là một điều cực kì quan trọng và cần thiết trong trải nghiệm người dùng. Sử dụng ***Grid System*** cùng với hai bộ tiền xử lý Less và Sass, **Bootstrap** mặc định hỗ trợ **Responsive** và ưu tiên cho các giao diện trên thiết bị di động hơn. Bootstrap có khả năng tự động điều chỉnh kích thước trang website theo khung browser. Mục đích để phù hợp với màn hình của máy tính để bàn, tablet hay laptop.

* **Cấu trúc và tính năng của Bootstrap là gì?**

Cấu trúc gọn nhẹ khiến chức năng của Bootstrap trở nên linh hoạt

***Bootstrap*** chứa các tập tin JavaScript, CSS và fonts đã được biên dịch và nén lại. Ngoài ra, **Bootstrap** được thiết kế dưới dạng các mô-đun. Do đó,  dễ dàng tích hợp với hầu hết các mã nguồn mở như **WordPress**, **Joomla**, **Magento**, …Trong đó, Bootstrap mang đến nhiều chức năng nổi bật.

* **Bootstrap** cho phép người dùng **truy cập vào thư viện “khổng lồ”** các thành tố dùng để tạo nên giao diện của một website hoàn chỉnh như font, typography, form, table, grid…
* **Bootstrap** cho phép bạn **tùy chỉnh framework** của website trước khi tải xuống và sử dụng nó tại trang web của khung.
* **Tái sử dụng** các thành phần lặp đi lặp lại trên trang web.
* **Bootstrap được tích hợp jQuery**. Bạn chỉ cần khai báo chính xác các tính năng trong quá trình lập trình web của bạn.
* Định nghĩa glyphicons nhằm **giảm thiểu việc sử dụng hình ảnh làm biểu tượng** và **tăng tốc độ tải trang**.

# **Chương 3.** **THIẾT KẾ WEBSITE BCC**

1. **Sơ đồ Website**

Diagram

Description automatically generated

hình 1: sơ đồ

1. **Giao diện các trang**

**2.1 logo**

Logo

Description automatically generated

hình 2: logo

## 2.2 Trang chủ:

Mục đích: Giới thiệu khái quát về cửa hàng, sản phẩm, tin tức/ sự kiện,….

Chức năng: Cho phép khách hàng xem danh sách sản phẩm mới nhất, sale củng như collection của cửa hàng

**Thanh menu chức năng gồm:** LOGO - SALE - NỮ - NAM - BỘ SƯU TẬP - TRANG CHỦ - TÌM KIẾM - ĐĂNG KÝ/ĐĂNG NHẬP - GIỎ HÀNG

**A couple of women posing for a picture

Description automatically generated with low confidence**

hình 3: TRANG CHỦ

## 2.3 Trang Sale

Mục đích: Cho phép khách hàng xem thông tin về mọi sản phẩm đang được giảm giá tại cửa hàng

Chức năng: Khách hàng có thể mua sắm các sản phẩm đang được giảm giá

**A collage of women in different dresses

Description automatically generated with low confidence**

hình 4: TRANG SALE

## 2.4 Trang Nữ

Mục đích: Khách hàng có thể xem thông tin về áo, quần, đầm, váy trong collection mới nhất của cửa hàng

Chức năng: Khách hàng có thể mua sắm các sản phẩm của phái nữ một cách nhanh chống và tiện lợi

A picture containing dress, clothing, person, screenshot

Description automatically generated

hình 5: TRANG NỮ

## 2.5 Trang Nam

Mục đích: Khách hàng có thể xem thông tin về áo, quần, trong collection mới nhất của cửa hàng

Chức năng: Khách hàng có thể mua sắm các sản phẩm của phái nam một cách nhanh chống và tiện lợi

A screenshot of a person

Description automatically generated with low confidence

hình 6: TRANG NAM

## 2.6 Bộ sưu tập

Mục đích: Giới thiệu đến khách hàng tất cả các sản phẩm mới nhất của xuân 2023

Chức năng: Khách hàng có thể mua sắm các sản phẩm mới nhất của phái nam và nữ

A collage of a person in a dress

Description automatically generated with medium confidence

hình 7: TRANG BỘ SƯU TẬP

## 2.7 Trang đăng kí

Mục đích: Đăng ký làm thành viên, quản lý các thông tin cá nhân

Chức năng: Để cửa hàng có thể quản lý được nhiều loại thành viên củng như khách hàng có thể nhận được loại ưu đãi nào tại cửa hàng

A screenshot of a login form

Description automatically generated with medium confidence

hình 8: TRANG ĐĂNG KÝ

## 2.8 Trang đăng nhập

Mục đích: Đăng nhập lại khi đã là thành viên, quản lý các thông tin cá nhân

Tính năng hữu ích đối với thành viên như: lưu thông tin sản phẩm quan tâm, quản lý đơn hàng & thanh toán đơn hàng,..

A screenshot of a login form

Description automatically generated with medium confidence

hình 9: TRANG ĐĂNG NHẬP

## 2.9 Trang giỏ hàng

Mục đích: Tính năng này còn giúp shop dễ dàng quản lý thông tin của từng đơn hàng, kèm theo các thông báo xác nhận đã mua hàng hoặc hủy đơn hàng đến khách.

Chức năng :Người dùng có thể dễ dàng kiểm soát được lượng hàng mình có ý định mua, kèm theo đó là thực hiện tùy chỉnh số lượng một số mặt hàng đã mua, thêm hoặc xóa bớt tùy theo nhu cầu.

**A screenshot of a computer

Description automatically generated with medium confidence**

hình 10: TRANG GIỎ HÀNG

# **Chương 4. KẾT LUẬN VÀ HƯỚNG PHÁT TRIỂN**

## 1.Kết luận đề tài:

Trong quá trình thực hiện đề tài, chúng em đã cố gắng rất nhiều nhưng vẫn không tránh khỏi những thiếu sót cũng như những hạn chế nhất định. Chúng em mong nhận được sự đóng góp ý kiến, chỉ bảo tận tình của các thầy cô và các bạn để đề tài của chúng em hoàn thiện hơn và thiết thực hơn.

- Áp dụng kiến thức về lập trình Web để xây dựng WebSite có các chức năng sau:

+ Xem chi tiết sản phẩm.

+ Mua hàng

+ Tìm kiếm sản phẩm.

+ Thanh toán.

+ Quản lý thông tin liên hệ

## 2. Kết quả đạt được :

- Website kết nối được CSDL.

- Website cho phép người dùng đăng ký, đăng nhập, tìm kiếm, xem sản phẩm, xem chi tiết sản phẩm, thêm đồ vào giỏ hàng và thanh toán.

- Website cho phép người quản lý đăng nhập, quản lý sản phẩm, quản lý nhà sản xuất, quản lý khách hàng và thông tin đơn hàng.

- Ngoài ra còn những hạn chế cần khắc phục:

+ Thiết kế giao diện còn đơn giản chưa đạt tính thẩm mỹ cao.

+ Các chức năng chưa được tối ưu hóa cao nhất.

31

## 3. Hướng phát triển:

- Phát triển website trở thành một website bán hàng chuyên nghiệp, cung cấp đầy đủ

những mặt hàng hiện đang có trên thị trường ngày nay và có thể thanh toán hóa đơn

bằng tài khoản ngân hàng.

- Xây dựng thêm nhiều tiêu chí tìm kiếm.

- Xây dựng giao diện đẹp hơn với các công cụ điều hướng hợp lý, thân thiện với

người sử dụng.